TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GC** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **209**/2022/QĐST-DS	*GC, ngày 29 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải tH1nh ngày 19 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 197/2020/TLST-DS ngày 03 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải tH1nh về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải tH1nh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Trần Long H, sinh năm 1985;
Đại diện theo uỷ quyền: Chị Nguyễn Thị Thảo S, sinh năm 1986;
Cùng địa chỉ: ấp MN, xã BĐ, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Ông Trần Long H1, sinh năm 1968;
Địa chỉ: MN, xã BĐ, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.
Đại diện theo uỷ quyền: ông Phạm Ngọc D, sinh năm: 1972;
Địa chỉ: 280/1 ấp HG, xã MP, TP.MT, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Chị Trần Ngọc Th, sinh năm 1987;
2/ Chị Trần Ngọc D, sinh năm 1988;
Địa chỉ: Ấp MN, xã BĐ, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang

3/ Chị Chu Thị H, sinh năm 1982;
Địa chỉ: Ấp CL, xã BĐ, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

4/ Chị Trần Ngọc H, sinh năm 1982;
Địa chỉ: Ấp 164B TCT, khu phố B, phường N, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

5/ Anh Mai Ngọc T, sinh năm 1988;
Địa chỉ: Ấp MN, xã BĐ, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Long H1 có trách nhiệm trả cho ông Trần Long H số tiền chia tài sản chung trong hộ là 250.000.000 đồng (*Hai trăm năm mươi triệu đồng*). Thời gian thực hiện ngay khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hànhnh án của người được thi hành án cho đến khi thi

hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Đình chỉ yêu cầu phản tố của ông Trần Long H1 về việc xác định 02 thửa đất số 1250 (thửa mới 273), tờ bản đồ M1 (tờ bản đồ mới số 20), diện tích 677m^2 (diện tích qua đo đạc thực tế 668,8m^2 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H02223 ngày 23/8/2006 do Ủy ban nhân dân huyện GC Đông cấp cho hộ Trần Long H1 và thửa đất số 735 tờ bản đồ BDC3), diện tích 4284m^2 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H02224 ngày 23/8/2006 do UBND huyện GC Đông cấp cho hộ Trần Long H1 là tài sản thuộc quyền sử dụng của cá nhân ông Trần Long H1.

3. Về án phí:

- Anh Trần Long H chịu 3.125.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nH được trừ vào số tiền 3.964.250 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà anh Trần Long H đã nộp theo biên lai thu số 0019101 ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang. Như vậy, hoàn lại cho anh Trần Long H số tiền chênh lệch là 839.250 đồng.

- Ông Trần Long H1 chịu 3.125.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nH được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà ông Trần Long H1 đã nộp theo biên lai thu số 0006881 ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang. Như vậy, ông H1 còn phải nộp tiếp số tiền 2.825.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban H1nh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi H1nh theo quy định tại Điều 2 Luật thi H1nh án dân sự thì người được thi H1nh án dân sự; người phải thi H1nh án dân sự có quyền thỏa thuận thi H1nh án, quyền yêu cầu thi H1nh án, tự nguyện thi H1nh án hoặc bị cưỡng chế thi H1nh án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi H1nh án dân sự; thời hiệu thi H1nh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi H1nh án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TXGC;
- CCTHADS TXGC;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Thưa